

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2017/HSPT

Ngày: 08/8/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phước Thanh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tiến

Ông Vũ Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Kiều, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông Quách Đức Dũng, Kiểm sát viên.

Vào ngày 08 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 219/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Đặng Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát tỉnh Phú Yên đối với bản án hình sự sơ thẩm số 06/2017/HSST ngày 25/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

*** Bị cáo bị Kháng nghị :**

Đặng Văn T - sinh năm 1975; Nơi sinh: tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKTT: Thị trấn R, huyện H, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Cha: Ông Đặng Văn T - sinh năm 1938 (chết), mẹ: bà Nguyễn Thị K - sinh năm 1942; Vợ: Bà Bùi Thị C - sinh năm 1976; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/6/2001 TAND huyện B, tỉnh Thái Nguyên phạt 15 tháng tù, cho hưởng án treo về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 23/11/2009 TAND huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bắt tạm giam từ ngày 07/6/2016. Có mặt.

Người bào chữa: Luật sư Lê Hồng D - Đoàn luật sư tỉnh Phú Yên, bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 05/6/2016 Đặng Văn T mang theo 100.000.000 đồng ra Thái Nguyên gặp người tên T1 mua 04 cục hêrôin (*giá 82.000.000đ*) giấu trong ruột 04 quả dưa lê, bỏ trong thùng giấy đựng trái cây, vận chuyển vào Phú Yên thì bị bắt quả tang. Vật chứng được giám định trọng lượng 123,9372 gram, có chứa thành phần hêrôin. Qua giám định có hàm lượng (*từ 36,24% đến 78,29%*) có trọng lượng tinh chất là 73,7819 gram hêrôin.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2017/HSST ngày 25/5/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, áp dụng điểm b khoản 3; 5 Điều 194 (*điểm b khoản 3; 5 Điều 249 BLHS 2015*)-điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Phạt: Đặng Văn T - 15 năm tù, tính từ ngày bắt 07/6/2016.

Phạt bổ sung: Bị cáo phải nộp 15.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu sung quỹ nhà nước 4.000.000 đồng (*trên tài khoản tạm giữ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên với Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Yên, số tài khoản tạm giữ: 3949, mã quan hệ Ngân sách: 9040469*), 01 điện thoại di động màu hồng hiệu Mjphone theo bản giao nhận vật chứng giữa Phòng PC81 Công an tỉnh Phú Yên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên ngày 19/9/2016; trả các giấy tờ tùy thân cho bị cáo.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Phú Yên ra Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P1, yêu cầu xét xử bị cáo Đặng Văn T với tình tiết định khung hình phạt theo điểm b, khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng giữ nguyên nội dung kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P1 ngày 08/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Phú Yên.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Văn T cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào quy định của điều luật là “*hêrôin*” và kết luận giám định về hàm lượng hêrôin để xét xử bị cáo Đặng Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 194 (*điểm b khoản 3; 5 Điều 249 BLHS 2015*) Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật nên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ y bản án sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Văn T khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nhận định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, bị cáo và sau khi nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Văn T phù hợp với lời khai của những người làm chứng Nguyễn Hữu D, Bùi Thị C; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an tỉnh Phú Yên lập ngày 07/6/2016 và kết luận giám định số 127/GĐ-PC54 ngày 09/6/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên; kết luận giám định số 64/GĐTP/2017 ngày 06/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa cùng các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên kết án bị cáo Đặng Văn T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội.

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Phú Yên:

Ngày 05/6/2016, Đặng Văn T đến thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên gặp và nhờ một người tên là T1 (*không rõ lai lịch*) mua 03 cây Heroin với giá 82.000.000 đồng đem về Phú Yên để sử dụng. Trên đường vận chuyển về đến ga Tuy Hòa thì bị bắt quả tang. Số Heroin bị bắt quả tang thu giữ được kết luận giám định số 127/GĐ-PC54 ngày 09/6/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên xác định: “*Chất bột màu trắng dạng nén trong bì nilon hàn kín...có tổng trọng lượng 123,9372g (một trăm hai mươi ba phẩy chín ba bảy hai gam), có thành phần Heroin*”. Như vậy, kết luận giám định số 127/GĐ-PC54 ngày 09/6/2016 đã khẳng định trong 123,9372g có chứa chất ma túy và chứa các chất khác. Mặt khác, ngoài 04 trường hợp (a,b,c,d) bắt buộc phải trưng cầu giám định được quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 thì tại đoạn 2, khoản 2 Điều 1 của Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 cũng đã quy định: “*Ngoài các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d tiết 1.4 Mục này, nếu có căn cứ và xét thấy cần thiết, Tòa án trực tiếp trưng cầu giám định để đảm bảo việc xét xử đúng pháp luật*”. Cho nên, việc Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã yêu cầu giám định hàm lượng Heroin trong tổng trọng lượng 123,9372g bị bắt quả tang và căn cứ vào kết luận giám định số 64/GĐTP/2017 ngày 06/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên để xét xử bị cáo Đặng Văn T với trọng lượng 73,7819 gram Heroin theo điểm b, khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và quyết định xử phạt bị cáo Đặng Văn T 15 năm tù là phù hợp, có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Cho nên, HĐXX không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng,

Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 06/2017/HSST ngày 25/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm b, khoản 3; khoản 5 Điều 194 (*điểm b khoản 3; 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015*) và điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 15 (*mười lăm*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 07/6/2016.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 08/8/2017.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Công an tỉnh Phú Yên;
- Trại giam Công an tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Phước Thanh